



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 16 tháng 01 năm 2023

Về Báo cáo tình hình quản trị
Công ty năm 2022.

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn

Mã chứng khoán: BSA

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7, Khách sạn Biệt Điện, Số 01 Ngô Quyền, P. Thắng Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: 0262.3 891 368

Fax: 0262.3 891 348

Người thực hiện công bố thông tin: Lê Thị Kiều Vi

Địa chỉ: Tầng 7, Khách sạn Biệt Điện, Số 01 Ngô Quyền, P. Thắng Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại : 0262.3 891 368

Fax: 0262.3 891 348

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung thông tin công bố :

Ngày 16/01/2023, Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn đã ban hành Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 16/01/2023 tại website: www.thuydienbuondon.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P2.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

Lê Thị Kiều Vi

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2022**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7, Khách sạn Biệt Điện, 01 Ngô Quyền, P. Thắng Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, T. Đắk Lắk.
- Điện thoại: 02623.891368 Fax: 02623.891348 Email: srepok4a@gmail.com
- Vốn điều lệ: 655.403.460.000
- Mã chứng khoán: BSA
- Mô hình quản trị Công ty: Công ty đại chúng.

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông năm 2022:

| STT | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------|-----------|--|
| 01 | 16/NQ-ĐHĐCĐ-BDHC | 18/4/2022 | Thông qua: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022;- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, GĐ năm 2021 và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2022;- Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán;- Phương án phân phối lợi nhuận 2021;- Kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2022.- Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Người quản trị Công ty năm 2021; Kế hoạch thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Người quản trị Công ty năm 2022;- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;- Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021;- Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2019-2024). |

II. Hội đồng Quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT)

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT | |
|-----|---------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 01 | Ông Vũ Thành Danh | Chủ tịch HĐQT không điều hành | 23/6/2019 | - |
| 02 | Ông Trần Hoài Nam | TV HĐQT không điều hành | 23/6/2019 | - |
| 03 | Ông Lê Hoàng Triều | TV HĐQT không điều hành | 23/6/2019 | - |
| 04 | Ông Nguyễn Văn Tuấn | TV HĐQT không điều hành | 23/6/2019 | 18/4/2022 |
| 05 | Bà Nguyễn Thị Hương Giang | TV HĐQT không điều hành | 23/6/2019 | - |
| 06 | Ông Trịnh Hoàng Nhân | TV HĐQT không điều hành | 18/4/2022 | |

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tiến hành 04 cuộc họp và một số nội dung lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản, cụ thể như sau:

| STT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------------------|
| 01 | Ông Vũ Thành Danh | 4 | 100% | |
| 02 | Ông Trần Hoài Nam | 4 | 100% | |
| 03 | Ông Lê Hoàng Triều | 4 | 100% | |
| 04 | Ông Nguyễn Văn Tuấn | 2 | 50% | Do miễn nhiệm vào ngày 18/4/2022 |
| 05 | Bà Nguyễn Thị Hương Giang | 4 | 100% | |
| 06 | Ông Trịnh Hoàng Nhân | 2 | 50% | Do được bổ nhiệm vào ngày 18/4/2022 |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị theo dõi sát sao tình hình hoạt động của toàn Công ty, giám sát và chỉ đạo định hướng kịp thời hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc Công ty, đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Thường xuyên giám sát Ban Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và của HĐQT.
- Thực hiện chỉ đạo, giám sát kế hoạch SXKD năm 2022. Tổ chức họp thường kỳ để xem xét, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty, đề ra những giải pháp chỉ đạo kịp thời, định hướng hoạt động SXKD của Công ty.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.
- Giám sát, chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin theo quy định.
- Chỉ đạo triển khai tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 ngày 18/4/2022.
- Chỉ đạo việc chi trả cổ tức năm 2021.
- Phối hợp với Ban kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của Giám đốc.
- Tổng kết đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, phân tích các thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và các biện pháp khắc phục.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị (nếu có): Không thành lập tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị trong năm 2022:

Năm 2022, HĐQT đã ban hành 28 Nghị quyết, Quyết định HĐQT, trong đó 19 Nghị quyết, Quyết định được thông qua hình thức họp tập trung, 09 Nghị quyết được thông qua bằng hình thức phiếu lấy ý kiến (*Phụ lục số 01 đính kèm*).

Ban Giám đốc đã thực hiện điều hành các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|-------------------------|----------------|--|--|
| 01 | Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa | Trưởng BKS | Là Trưởng ban BKS kể từ ngày 23/6/2019 | Cử nhân kinh tế - Khoa Kế toán |
| 02 | Ông Phạm Quốc Thái | Thành viên BKS | Là thành viên BKS kể từ ngày 23/6/2019 | Cử nhân kế hoạch hóa kinh tế quốc dân; Thạc sỹ Quản trị kinh doanh |
| 03 | Bà Trần Tuyết Loan | Thành viên BKS | Là thành viên BKS kể từ ngày 19/4/2021 | Cử nhân kinh tế |

2. Cuộc họp của BKS:

Năm 2022, Ban kiểm soát đã họp 03 cuộc họp, cụ thể như sau:

| STT | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 01 | Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa | 3 | 100% | 100% | |
| 02 | Ông Phạm Quốc Thái | 3 | 100% | 100% | |
| 03 | Bà Trần Tuyết Loan | 3 | 100% | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Theo kế hoạch hoạt động năm 2022, Ban kiểm soát đã tiến hành 03 đợt kiểm soát tại trụ sở chính Công ty với các nội dung:

- Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, trong đó có việc chi trả cổ tức năm 2021 cho cổ đông, các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị trong năm 2022.
- Đánh giá tình hình quản lý, điều hành SXKD năm 2022.
- Thẩm định báo cáo tài chính quý I, II, III năm 2022.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát không nhận được các đơn thư khiếu nại của cổ đông. Ban Kiểm soát ghi nhận chưa phát hiện điều gì bất thường trong hoạt động của các thành viên HĐQT và Ban Giám đốc.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã tham dự các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp của Ban Giám đốc và các cuộc họp quan trọng khác liên quan đến hoạt động của Công ty.
- BKS đã chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong hoạt động SXKD. BKS cũng thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu và đưa ra các ý kiến trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của BKS nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan, Ban Kiểm soát cũng tập trung thực hiện kiểm soát các hoạt động sau đây:

- Theo dõi việc chấp hành các quy định đối với công ty đại chúng trên sàn chứng khoán về công bố thông tin.
- Rà soát kiểm tra công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022 theo Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán.
- BKS cũng đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các báo cáo về công tác kiểm soát theo quy định.
- Lập Biên bản làm việc ghi nhận tình hình hoạt động của Công ty và các ý kiến, kiến nghị của Ban Giám đốc nhằm tăng cường công tác quản trị nội bộ công ty.

IV. Ban điều hành

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|-------------------------------------|--|
| 01 | Ông Trương Hải Quang | 06/4/1982 | Kỹ sư điện khí hóa và cung cấp điện | 07/11/2019 |
| 02 | Ông Phan Quang Vũ | 16/9/1982 | Kỹ sư thủy lợi – thủy điện | 01/3/2020 |

V. Kế toán trưởng

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|--|
| 01 | Ông Phạm Văn Tùng | 31/8/1975 | Cử nhân kinh tế | 01/6/2009 |

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám Đốc thường xuyên tham gia các khóa học bồi dưỡng kiến thức về quản trị doanh nghiệp, thường xuyên cập nhật các văn bản, quy định của pháp luật về quản trị Công ty nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty



- Danh sách về người có liên quan của Công ty (*Phụ lục số 02 kèm theo*)
- Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có giao dịch.
- Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có giao dịch.
- Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:
 - Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có giao dịch.
 - Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có giao dịch.
 - Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không có giao dịch.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (*Phụ lục số 03 kèm theo*)
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận: ANL
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Vũ Thành Danh

CP
LẮP

PHỤ LỤC SỐ 01: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số: 01/BC-HĐQT-BDHC ngày 16./01./2023)

| STT | Số NQ, QĐ | Nội dung | Ngày | Hình thức | Kết quả |
|-----|-----------------|---|-----------|-------------------------|---------------|
| 01 | 02/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 | 28/2/2022 | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành |
| 02 | 05/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết Phiên họp ngày 25/3/2022 thông qua: - Báo cáo của Ban điều hành về KQ thực hiện SXKD năm 2021. - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. - Thay đổi ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 - Dự thảo các văn kiện trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. - Thành lập BTC và các Ban phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. | 25/3/2022 | Họp | Đã hoàn thành |
| 03 | 06/QĐ-HĐQT-BDHC | Quyết định v/v thành lập BTC và các ban phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 | | Họp | Đã hoàn thành |
| 04 | 08/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết thông qua việc Quyết toán quỹ tiền lương, tiền thưởng thực hiện năm 2021 | | Họp | Đã hoàn thành |
| 05 | 09/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết v/v tạm hoãn công tác xây dựng bổ sung nhà cấp 4 tại khi đất 1ha | | Họp | Đã hoàn thành |
| 06 | 10/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết v/v điều chỉnh quy mô xây dựng trụ sở làm việc Công ty | | Họp | Đã hoàn thành |
| 07 | 18/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết phê duyệt mua sắm thiết bị, vật tư phục vụ công tác bảo dưỡng và thay thế các thiết bị, vật tư bị hư hỏng | 31/5/2022 | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành |
| 08 | 20/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết v/v triển khai phương án phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2021 | 24/6/2022 | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành |
| 09 | 21/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn | 30/6/2022 | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành |
| 10 | 24/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết v/v triển khai phương án chi trả cổ tức năm 2021 | 10/8/2022 | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành |
| 11 | 26/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết Phiên họp ngày 13/8/2022 v/v: - Thông qua báo cáo của BDH về KQ HĐSXKD 06 tháng đầu năm 2022 và KH SXKD 06 tháng cuối năm 2022. - Thông qua việc hủy vô thời gian hạng mục "Vận thăng từ sàn 166.5m đến 150m". - Thông qua việc bổ sung công tác mua sắm vật tư dự phòng cho NM. - Thông qua việc bổ sung hạng mục "Duy tu cảnh quan công trình - Xử lý và sơn cách vị trí bong tróc thấm dột tại NM". - Thông qua chủ trương mua 1 xe tải đã qua sử dụng có tải trọng < 2.5 tấn. | 15/8/2022 | Họp | Đã hoàn thành |



| STT | Số NQ, QĐ | Nội dung | Ngày | Hình thức | Kết quả |
|-----|-----------------|--|------------|-------------------------|----------------|
| 12 | 27/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết v/v thông qua công tác XD trụ sở làm việc Công ty với quy mô hoàn chỉnh là 4 tầng, không triển khai giai đoạn 2 | 15/8/2022 | Họp | Đã hoàn thành |
| 13 | 28/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết v/v thông qua việc áp dụng tỷ lệ điện năng thanh toán theo giá HĐ các tháng 08-12/2022 | 15/8/2022 | Họp | Đã hoàn thành |
| 14 | 29/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết v/v phê duyệt tăng vốn Điều lệ và sửa đổi nội dung Điều lệ theo vốn điều lệ mới | 28/9/2022 | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành |
| 15 | 30/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết v/v thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua việc điều chỉnh thời gian chi trả phần cổ tức 2021 đối với phần cổ tức bằng tiền còn lại. | 28/9/2022 | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành |
| 16 | 32/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết v/v thông qua việc lựa chọn đối tác Net Zero Carbon là đơn vị mua chứng chỉ REC | 03/11/2022 | Xin ý kiến bằng văn bản | Đang thực hiện |
| 17 | 34/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết v/v chi trả phần cổ tức bằng tiền còn lại năm 2021 cho cổ đông của BDHC. | 15/11/2022 | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành |
| 18 | 37/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết phiên họp ngày 28/12/2022: - Thông qua Báo cáo của BĐH về kết quả ước thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022; - Thông qua việc hoãn vô thời hạn hạng mục làm cống thoát nước suối Đắk Minh; - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; - Thông qua kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và đầu tư phát triển năm 2023. | 28/12/2022 | Họp | Đang thực hiện |
| 19 | 38/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết v/v thông qua danh sách vật tư, thiết bị dự phòng chiến lược cho NMTĐ Srêpôk 4A | 28/12/2022 | Họp | Đang thực hiện |
| 20 | 39/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết v/v thông qua hình thức Tự thực hiện đối với công tác sửa chữa tổ máy H1, H2 hàng năm NMTĐ Srêpôk 4A | 28/12/2022 | Họp | Đang thực hiện |
| 21 | 40/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết v/v thông qua ước thực hiện quỹ tiền lương, thưởng KPI và các chế độ năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 cho CBCNV Công ty | 28/12/2022 | Họp | Đang thực hiện |
| 22 | 41/NQ-HĐQT-BDHC | Nghị quyết phê duyệt bổ sung quỹ tiền lương, thưởng KPI và các chế độ sản xuất vượt KH | 28/12/2022 | Họp | Đã hoàn thành |
| 23 | 42/NQ-HĐQT-BDHC | Quyết định ban hành Quy chế quản lý, phân phối quỹ khen thưởng và phúc lợi trong Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn | 28/12/2022 | Họp | Đã hoàn thành |
| 24 | 43/NQ-HĐQT-BDHC | Quyết định v/v phân cấp và giao nhiệm vụ trong Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn | 28/12/2022 | Họp | Đã hoàn thành |
| 25 | 44/NQ-HĐQT-BDHC | Quyết định ban hành Quy chế về Quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động sáng kiến trong Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn | 28/12/2022 | Họp | Đã hoàn thành |
| 26 | 45/NQ-HĐQT-BDHC | Quyết định thành lập Hội đồng sáng kiến trong Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn | 28/12/2022 | Họp | Đã hoàn thành |
| 27 | 46/NQ-HĐQT-BDHC | Quyết định thanh lý Máy biến áp dự phòng NMTĐ Srêpôk 4A | 28/12/2022 | Họp | Đang thực hiện |
| 28 | 47/NQ-HĐQT-BDHC | Quyết định công nhận sáng kiến cấp công ty năm 2022 | 30/12/2022 | Họp | Đã hoàn thành |



PHỤ LỤC SỐ 02:
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
(Kèm theo Báo cáo số: BC-HĐQT-BDHC ngày 16/01/2023)

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|--|--|---|---|---|------------------------------|
| 1 | Vũ Thành Danh | | Chủ tịch HĐQT | 23/06/2019 | | |
| 2 | Trần Hoài Nam | | TV HĐQT | 23/06/2019 | | |
| 3 | Nguyễn Văn Tuấn | | TV HĐQT | 23/06/2019 | 18/4/2022 | Miễn nhiệm theo Đơn từ nhiệm |
| 4 | Lê Hoàng Triều | 009C113655 | TV HĐQT | 23/06/2019 | | |
| 5 | Nguyễn Thị Hương Giang | | TV HĐQT | 23/06/2019 | | |
| 6 | Trịnh Hoàng Nhân | | TV HĐQT | 18/4/2022 | | Bỏ nhiệm |
| 7 | Nguyễn Thị Thanh Hoa | | Trưởng Ban kiểm soát | 23/06/2019 | | |
| 8 | Phạm Quốc Thái | | TV Ban kiểm soát | 23/06/2019 | | |
| 9 | Trần Tuyết Loan | 008C640139 | TV Ban kiểm soát | 19/04/2021 | | |
| 10 | Trương Hải Quang | 002C038303 | Giám đốc | 07/11/2019 | | |
| 11 | Phan Quang Vũ | 009C127208 | Phó Giám đốc | 01/03/2020 | | |
| 12 | Phạm Văn Tùng | | Kế toán trưởng | 01/06/2009 | | |
| 13 | Nguyễn Thị Trang | | Người quản trị Công ty kiêm Thư ký HĐQT | 15/06/2020 | | |
| 14 | Lê Thị Kiều Vi | | Người CBTT | 01/7/2017 | | |
| 15 | Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 4 | | | 31/12/2010 | | Sở hữu 31% vốn điều lệ |
| 16 | Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa | | | 31/12/2010 | | Sở hữu 25% vốn điều lệ |
| 17 | Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phà Lại | | | 31/12/2010 | | Sở hữu 15% vốn điều lệ |

PHỤ LỤC SỐ 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ
(Đính kèm Báo cáo số .D.A./BC-HDQT-BDHC ngày 16/11/2023)

| STT | Mã CK | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Mối quan hệ đối với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ | Ghi chú |
|-----|-------|--|---------------------------------|---------------------|---|---|--|---|---------|
| 1 | BSA | Vũ Thành Danh | - | Chủ tịch HĐQT | | 195.644 | 0,30% | 23/6/2019 | |
| 2 | BSA | Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 4 | - | Cổ đông lớn | Người nội bộ là người Đại diện phần vốn cho tổ chức | 20.317.826 | 31,00% | 23/6/2019 | |
| 3 | BSA | Nguyễn Thị Quế Nga | - | - | Vợ | 399.559 | 0,61% | 23/6/2019 | |
| 4 | BSA | Đỗ Thị Hồng Lướt | - | - | Mẹ ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 5 | BSA | Vũ Thị Khánh Hoà | - | - | Chị ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 6 | BSA | Vũ Thị Kim Chí | - | - | Chị ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 7 | BSA | Vũ Thị Kim Oanh | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 8 | BSA | Vũ Xuân Phú | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 9 | BSA | Vũ Xuân Quý | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 10 | BSA | Vũ Thị Minh Giang | - | - | Con ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 11 | BSA | Vũ Minh Sơn | - | - | Con ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 12 | BSA | Vũ Thị Kim Châu | - | - | Chị ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 13 | BSA | Vũ Thành An | - | - | Anh ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 14 | BSA | Vũ Thị Doan Trang | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 15 | BSA | Trần Hoài Nam | - | TV HĐQT | | 51.339 | 0,08% | 23/6/2019 | |
| 16 | BSA | Dương Thị Bích Hà | - | - | Vợ | 16.137 | 0,02% | 23/6/2019 | |
| 17 | BSA | Vũ Thị Tuyết | - | - | Mẹ ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 18 | BSA | Trần Dương Thảo | - | - | Con gái | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 19 | BSA | Trần Dương Tịnh Giang | - | - | Con gái | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 20 | BSA | Trần Đức Chu | - | - | Anh rể | - | 0,00% | 23/6/2019 | |

| STT | Mã CK | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Mối quan hệ đối với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ | Ghi chú |
|-----|-------|---|---------------------------------|---------------------|--|---|--|---|---------|
| 21 | BSA | Trần Ngọc Thủy | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 22 | BSA | Trần Minh Tùng | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 23 | BSA | Trịnh Hoàng Nhân | - | TV HĐQT | | - | 0,00% | 18/4/2022 | |
| 24 | BSA | Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại | - | Cổ đông lớn | Người nội bộ là người Đại diện phân vốn cho tổ chức | 9.831.206 | 15,00% | 18/4/2022 | |
| 25 | BSA | Trịnh Đức Quý | - | - | Bố đẻ | - | 0,00% | 18/4/2022 | |
| 26 | BSA | Cáp Thị Việt | - | - | Mẹ đẻ | - | 0,00% | 18/4/2022 | |
| 27 | BSA | Trần Thị Thanh Phúc | - | - | Vợ | - | 0,00% | 18/4/2022 | |
| 28 | BSA | Trịnh Hoàng Dũng | - | - | Con đẻ | - | 0,00% | 18/4/2022 | |
| 29 | BSA | Trịnh Hoàng Hương Giang | - | - | Con đẻ | - | 0,00% | 18/4/2022 | |
| 30 | BSA | Trịnh Thị Ngọc Hân | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 18/4/2022 | |
| 31 | BSA | Nguyễn Sỹ Công | - | - | Em rể | - | 0,00% | 18/4/2022 | |
| 32 | BSA | Trần Tiến Vương | - | - | Bố vợ | - | 0,00% | 18/4/2022 | |
| 33 | BSA | Lê Hoàng Triều | 009C113655 | TV HĐQT | | 343 | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 34 | BSA | Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa | - | Cổ đông lớn | Người nội bộ là người Đại diện phân vốn cho tổ chức | 16.385.344 | 25,00% | 23/6/2019 | |
| 35 | BSA | Trần Thị Thanh Thủy | 009C128309 | - | Vợ | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 36 | BSA | Lê Tàu | - | - | Bố ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 37 | BSA | Nguyễn Thị Ích | - | - | Mẹ ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 38 | BSA | Lê Thị Bích Lệ | - | - | Chị ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 39 | BSA | Lê Thị Bích Thủy | - | - | Chị ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 40 | BSA | Lê Thị Hồng Hà | 009C127829 | - | Em ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 41 | BSA | Lê Hồng Hoàng Oanh | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 42 | BSA | Lê Thị Bích Đào | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |

| STT | Mã CK | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chung khoán | Chức vụ tại công ty | Mối quan hệ đối với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ | Ghi chú |
|-----|-------|---|---------------------------------|-----------------------------|--|---|--|---|---------|
| 43 | BSA | Nguyễn Văn Đông | - | - | Anh rể | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 44 | BSA | Lê Thị Bích Hạnh | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 45 | BSA | Đình Ngọc Thuận | - | - | Em rể | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 46 | BSA | Trần Thị Hiệp | - | - | Mẹ vợ | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 47 | BSA | Nguyễn Thị Hương Giang | - | TV HĐQT | | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 48 | BSA | Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 2 | | Cổ đông lớn | Người nội bộ là người Đại diện phần vốn cho tổ chức | 3.277.068 | 5,00% | 23/6/2019 | |
| 49 | BSA | Nguyễn Khôi Nguyễn | | | Chồng | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 50 | BSA | Nguyễn Văn Đà | | | Bố ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 51 | BSA | Vũ Thị Cúc | | | Mẹ ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 52 | BSA | Nguyễn Doãn Hạnh | | | Bố chồng | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 53 | BSA | Trần Thị Huấn Linh | | | Mẹ chồng | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 54 | BSA | Nguyễn Khôi Việt | | | Con ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 55 | BSA | Nguyễn Lam Khuê | | | Con ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 56 | BSA | Nguyễn Lan Anh | | | Em ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 57 | BSA | Nguyễn Thị Bích Ngọc | | | Em ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 58 | BSA | Đào Đăng Khoa | | | Em rể | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 59 | BSA | Nguyễn Trinh Vân | | | Chị chồng | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 60 | BSA | Nguyễn Văn Anh | | | Chị chồng | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 61 | BSA | Nguyễn Anh Thi | | | Chị chồng | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 62 | BSA | Nguyễn Doãn Khôi | | | Anh chồng | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 63 | BSA | Nguyễn Khôi Nguyễn | | | Anh chồng | - | 0,00% | | |
| 64 | BSA | Nguyễn Thị Thanh Hoa | - | Trưởng Ban kiểm soát | | 64.158 | 0,10% | 23/6/2019 | |
| 65 | BSA | Nguyễn Bắc | - | - | Bố ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |

MA
TH
U
08

| STT | Mã CK | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chung khoán | Chức vụ tại công ty | Mối quan hệ đối với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ | Ghi chú |
|-----|-------|-------------------------|---------------------------------|-------------------------|----------------------------------|---|--|---|---------|
| 66 | BSA | Trần Thị Lan | - | - | Mẹ ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 67 | BSA | Hồ Nguyễn Lan Anh | - | - | Em dâu | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 68 | BSA | Nguyễn Tấn Bạ | - | - | Anh ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 69 | BSA | Nguyễn Thị Thanh Hiền | - | - | Chị ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 70 | BSA | Nguyễn Thị Hồng Hạnh | - | - | Chị ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 71 | BSA | Nguyễn Hưng Thịnh | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 72 | BSA | Nguyễn Quốc Anh | - | - | Anh rể | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 73 | BSA | Nguyễn Khánh Tuấn | - | - | Anh rể | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 74 | BSA | Nguyễn Văn Trợ | - | - | Bố chồng | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 75 | BSA | Nguyễn Thị Đầu | - | - | Mẹ chồng | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 76 | BSA | Nguyễn Như Đông | - | - | Chồng | 65.142 | 0,10% | 23/6/2019 | |
| 77 | BSA | Nguyễn Thị Phương Nga | - | - | Con gái | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 78 | BSA | Nguyễn Thị Minh Hà | - | - | Con gái | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 79 | BSA | Nguyễn Thái Hòa | - | - | Anh ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 80 | BSA | Nguyễn Thị Thanh Nguyệt | - | - | Chị ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 81 | BSA | Nguyễn Ngọc Thanh | - | - | Anh rể | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 82 | BSA | Nguyễn Trí Dũng | - | - | Anh ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 83 | BSA | Phan Thị Thanh Bình | - | - | Chị dâu | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 84 | BSA | Nguyễn Thị Hồng Phượng | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 85 | BSA | Trần Quang Hưng | - | - | Em rể | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 86 | BSA | Võ Thị Thanh Hà | - | - | Chị dâu | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 87 | BSA | Phạm Quốc Thái | - | TV Ban kiểm soát | | 131.710 | 0,20% | 23/6/2019 | |
| 88 | BSA | Phan Thị Thúy | - | - | Vợ | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 89 | BSA | Phạm Dân An | - | - | Con ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |

| STT | Mã CK | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Mối quan hệ đối với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ | Ghi chú |
|-----|-------|------------------------|---------------------------------|-------------------------|----------------------------------|---|--|---|---------|
| 90 | BSA | Phạm Dân Khang | - | - | Con ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 91 | BSA | Lê Thị Nhân | - | - | Mẹ ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 92 | BSA | Dương Thị Tình | - | - | Mẹ vợ | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 93 | BSA | Phạm Thị Bạch Cúc | - | - | Chị ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 94 | BSA | Lê Thanh Khiêm | - | - | Anh rể | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 95 | BSA | Phạm Bảo Quốc | - | - | Anh ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 96 | BSA | Nguyễn Thị Thuận | - | - | Chị dâu | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 97 | BSA | Phạm Thị Ngọc Diệp | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 98 | BSA | Phạm Anh Kiệt | - | - | Em rể | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 99 | BSA | Phạm Thái Bình | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 100 | BSA | Nguyễn Thị Luyến | - | - | Em dâu | - | 0,00% | 23/6/2019 | |
| 101 | BSA | Trần Tuyết Loan | 008C640139 | TV Ban kiểm soát | | - | 0,00% | 19/4/2021 | |
| 102 | BSA | Trần Văn Ngọc | - | - | Chồng | - | 0,00% | 19/4/2021 | |
| 103 | BSA | Trần Ngọc Thiên Trang | - | - | Con ruột | - | 0,00% | 19/4/2021 | |
| 104 | BSA | Trần Thiện Nhân | - | - | Con ruột | - | 0,00% | 19/4/2021 | |
| 105 | BSA | Huyền Thị Tâm | - | - | Mẹ ruột | - | 0,00% | 19/4/2021 | |
| 106 | BSA | Trần Tuyết Nga | - | - | Chị ruột | - | 0,00% | 19/4/2021 | |
| 107 | BSA | Trần Thanh Mỹ | - | - | Anh ruột | - | 0,00% | 19/4/2021 | |
| 108 | BSA | Trần Thanh Việt | - | - | Anh ruột | - | 0,00% | 19/4/2021 | |
| 109 | BSA | Trần Văn Hợi | - | - | Bố chồng | - | 0,00% | 19/4/2021 | |
| 110 | BSA | Nguyễn Thị Hoa | - | - | Mẹ chồng | - | 0,00% | 19/4/2021 | |
| 111 | BSA | Trần Thị Lưu | - | - | Chị chồng | - | 0,00% | 19/4/2021 | |
| 112 | BSA | Trần Thị Liễu | - | - | Chị chồng | - | 0,00% | 19/4/2021 | |
| 113 | BSA | Trần Thị Toan | - | - | Chị chồng | - | 0,00% | 19/4/2021 | |
| 114 | BSA | Trần Thị Tấn | - | - | Em chồng | - | 0,00% | 19/4/2021 | |

| STT | Mã CK | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Mối quan hệ đối với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ | Ghi chú |
|-----|-------|-------------------------|---------------------------------|---------------------------------|----------------------------------|---|--|---|---------|
| 115 | BSA | Trần Thị Vân | - | - | Em chồng | - | 0,00% | 19/4/2021 | |
| 116 | BSA | Trương Hải Quang | 002C038303 | Giám đốc | | 129.495 | 0,20% | 07/11/2019 | |
| 117 | BSA | Trương Văn Tý | - | - | Bố ruột | - | 0,00% | 07/11/2019 | |
| 118 | BSA | Mẹ: Phạm Thị Tuất | - | - | Mẹ ruột | - | 0,00% | 07/11/2019 | |
| 119 | BSA | Võ Thị Như Hoàng | - | - | Vợ | - | 0,00% | 07/11/2019 | |
| 120 | BSA | Trương Huy Tuấn | - | - | Con ruột | - | 0,00% | 07/11/2019 | |
| 121 | BSA | Trương Minh Khôi | - | - | Con ruột | - | 0,00% | 07/11/2019 | |
| 122 | BSA | Trương Thị Bích Tâm | - | - | Chị ruột | - | 0,00% | 07/11/2019 | |
| 123 | BSA | Nguyễn Xuân Hán | - | - | Anh rể | - | 0,00% | 07/11/2019 | |
| 124 | BSA | Nguyễn Thị Kiều Trang | - | - | Mẹ vợ | - | 0,00% | 07/11/2019 | |
| 125 | BSA | Phan Quang Vũ | 009C127208 | Phó Giám đốc | | 9.420 | 0,01% | 01/3/2020 | |
| 126 | BSA | Nguyễn Thị Thanh Phương | - | Nhân viên kế toán | Vợ | - | 0,00% | 01/3/2020 | |
| 127 | BSA | Phan Quang Khanh | - | - | Con ruột | - | 0,00% | 01/3/2020 | |
| 128 | BSA | Phan Vũ Phương Nhi | - | - | Con ruột | - | 0,00% | 01/3/2020 | |
| 129 | BSA | Phan Thị Thu Vân | - | - | Mẹ ruột | - | 0,00% | 01/3/2020 | |
| 130 | BSA | Phan Quang Báo | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 01/3/2020 | |
| 131 | BSA | Phan Thị Thu Thủy | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 01/3/2020 | |
| 132 | BSA | Nguyễn Xương | - | - | Bố vợ | - | 0,00% | 01/3/2020 | |
| 133 | BSA | Phạm Văn Tùng | - | Kế toán trưởng | | - | 0,00% | 01/6/2019 | |
| 134 | BSA | Phạm Ngọc Hoàng | - | - | Bố ruột | - | 0,00% | 01/6/2019 | |
| 135 | BSA | Phạm Thị Minh | - | - | Mẹ ruột | - | 0,00% | 01/6/2019 | |
| 136 | BSA | Lê Thị Kim Phương | - | - | Mẹ vợ | - | 0,00% | 01/6/2019 | |
| 137 | BSA | Nguyễn Thị Ánh Nguyệt | | Phó Trưởng phòng Phòng Tổng hợp | Vợ | - | 0,00% | 01/6/2019 | |
| 138 | BSA | Phạm Khánh Thy | - | - | Con ruột | - | 0,00% | 01/6/2019 | |

| STT | Mã CK | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chương khoán | Chức vụ tại công ty | Mối quan hệ đối với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ | Ghi chú |
|-----|-------|-------------------------|----------------------------------|--|----------------------------------|---|--|---|---------|
| 139 | BSA | Phạm An Huy | - | - | Con ruột | - | 0,00% | 01/6/2019 | |
| 140 | BSA | Phạm Thanh Dung | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 01/6/2019 | |
| 141 | BSA | Trần Quốc Toàn | - | - | Em rể | - | 0,00% | 01/6/2019 | |
| 142 | BSA | Phạm Tiến Dũng | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 01/6/2019 | |
| 143 | BSA | Lê Thị Hương | - | - | Em dâu | - | 0,00% | 01/6/2019 | |
| 144 | BSA | Nguyễn Thị Trang | - | Người quản trị Công ty kiểm Thư ký HĐQT | | - | 0,00% | 15/6/2020 | |
| 145 | BSA | Dương Như Thăng | - | - | Chồng | - | 0,00% | 15/6/2020 | |
| 146 | BSA | Dương Nam Phong | - | - | Con ruột | - | 0,00% | 15/6/2020 | |
| 147 | BSA | Nguyễn Thế Kỳ | - | - | Bố ruột | - | 0,00% | 15/6/2020 | |
| 148 | BSA | Hoàng Thị Vinh | - | - | Mẹ ruột | - | 0,00% | 15/6/2020 | |
| 149 | BSA | Nguyễn Thị Liên | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 15/6/2020 | |
| 150 | BSA | Nguyễn Hồng Loan | - | - | Em ruột | - | 0,00% | 15/6/2020 | |
| 151 | BSA | Nguyễn Như Hoàn | - | - | Em rể | - | 0,00% | 15/6/2020 | |
| 152 | BSA | Dương Như Hiệp | - | - | Bố chồng | - | 0,00% | 15/6/2020 | |
| 153 | BSA | Trần Thị Thuận | - | - | Mẹ chồng | - | 0,00% | 15/6/2020 | |
| 154 | BSA | Lê Thị Kiều Vi | - | Người công bố thông tin | | - | 0,00% | Tháng 7/2015 | |
| 155 | BSA | Lê Văn Thành | - | - | Bố ruột | - | 0,00% | Tháng 7/2015 | |
| 156 | BSA | Huỳnh Thị Mai | - | - | Mẹ ruột | - | 0,00% | Tháng 7/2015 | |
| 157 | BSA | Lê Hoàng Thanh Việt | - | - | Anh ruột | - | 0,00% | Tháng 7/2015 | |
| 158 | BSA | Huỳnh Thị Mỹ Trang | - | - | Chị dâu | - | 0,00% | Tháng 7/2015 | |
| 159 | BSA | Lê Hoàng Vững | - | - | Em ruột | - | 0,00% | Tháng 7/2015 | |
| 160 | BSA | Phạm Thị Thủy | - | - | Em dâu | - | 0,00% | Tháng 7/2015 | |
| 161 | BSA | Lê Hoàng Vũ | - | - | Em ruột | - | 0,00% | Tháng 7/2015 | |
| 162 | BSA | Lê Thị Bích Vân | - | - | Chị ruột | - | 0,00% | Tháng 7/2015 | |

| STT | Mã CK | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Mối quan hệ đối với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ | Ghi chú |
|-----|-------|------------------|---------------------------------|---------------------|----------------------------------|---|--|---|---------|
| 163 | BSA | Trần Ngọc Châu | - | - | Anh rể | - | 0,00% | Tháng 7/2015 | |
| 164 | BSA | Phạm Hồng Chuyên | - | - | Bố chồng | - | 0,00% | 28/06/2022 | |
| 165 | BSA | Phan Thị Hòa | - | - | Mẹ chồng | - | 0,00% | 28/06/2022 | |
| 166 | BSA | Phạm Hồng Thái | - | - | Chồng | - | 0,00% | 28/06/2022 | |